**Mẫu số 09/QTDA**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2021/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)*

|  |  |
| --- | --- |
| **CHỦ ĐẦU TƯ-------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc---------------** |
| Số:  | ..., ngày... tháng... năm... |

**BÁO CÁO**

**Quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành**

**Dự án:...**

*(Dùng cho dự án quy hoạch, chuẩn bị đầu tư và dự án bị dừng thực hiện vĩnh viễn không có khối lượng thi công xây dựng, lắp đặt thiết bị được nghiệm thu)*

**I. Văn bản pháp lý:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Số TT** | **Tên văn bản** | **Số, ngày, tháng, năm ban hành** | **Tên cơ quan ban hành** |
| **I** | **Hồ sơ pháp lý** |  |  |
| 1 | Quyết định phê duyệt dự án, dự toán |  |  |
| 2 | Chủ trương lập quy hoạch hoặc chuẩn bị đầu tư dự án |  |  |
| 3 | Văn bản phê duyệt đề cương (đối với nhiệm vụ quy hoạch) |  |  |
| 4 | Văn bản phê duyệt dự toán chi phí |  |  |
| 5 | Văn bản phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch hoặc nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư |  |  |
| 6 | Văn bản cho phép huỷ bỏ hoặc dừng thực hiện vĩnh viễn |  |  |
| 7 | Các văn bản khác có liên quan |  |  |
|  | ... |  |  |
| **II** | **Hợp đồng, phụ lục hợp đồng (nếu có)** |  |  |
| 1 | ... |  |  |
| ... | .... |  |  |
| **III** | **Kết luận của cơ quan Thanh tra, Kiểm toán nhà nước, kiểm tra, kết quả điều tra của các cơ quan pháp luật** (trường hợp không có thì phải ghi cụ thể là *“không có”)* |  |  |
| **1** | .... |  |  |
| .... | .... |  |  |

**II. Thực hiện đầu tư**

1. Vốn đầu tư:

*Đơn vị tính: đồng*

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Số TT** | **Nội dung** | **Tổng mức đầu tư của dự án (dự án thành phần, tiểu dự án độc lập) hoặc dự toán (công trình, hạng mục công trình độc lập) được phê duyệt hoặc điều chỉnh lần cuối** | **Vốn kế hoạch được giao** | **Vốn đã giải ngân** |
|  | **Tổng cộng** |  |  |  |
| **1** | **Vốn đầu tư công** |  |  |  |
| ***1.1*** | ***Vốn ngân sách nhà nước*** |  |  |  |
|  | - Vốn ngân sách trung ương (ghi chi tiết vốn)*+ Vốn...**+ Vốn...*- Vốn ngân sách địa phương |  |  |  |
| ***1.2*** | ***Vốn từ nguồn thu hợp pháp của các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập dành để đầu tư theo quy định của pháp luật*** |  |  |  |
| **2** | **Vốn khác (nếu có)** |  |  |  |
| ***2.1*** | ***Vốn...*** |  |  |  |
| ***2.2*** | ***Vốn...*** |  |  |  |

2. Chi phí đầu tư:

*Đơn vị: đồng*

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Số TT** | **Nội dung chi phí** | **Tổng mức đầu tư của dự án (dự án thành phần, tiểu dự án độc lập) hoặc dự toán (công trình, hạng mục công trình độc lập) được phê duyệt hoặc điều chỉnh lần cuối** | **Giá trị đề nghị quyết toán** | **Giá trị đề nghị quyết toán tăng (+), giảm (-) so với tổng mức đầu tư của dự án (dự án thành phần, tiểu dự án độc lập), dự toán (công trình, hạng mục công trình độc lập) được phê duyệt phê hoặc điều chỉnh lần cuối** |
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 = 4-3 |
|  | **Tổng số** |  |  |  |
| 1 | Bồi thường, hỗ trợ và tái định cư |  |  |  |
| 2 | Xây dựng |  |  |  |
| 3 | Thiết bị |  |  |  |
| 4 | Quản lý dự án |  |  |  |
| 5 | Tư vấn |  |  |  |
| 6 | Chi phí khác |  |  |  |
| 7 | Dự phòng |  |  |  |

3. Giá trị tài sản hình thành sau đầu tư (nếu có):

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Số TT** | **Nhóm** | **Giá trị tài sản** (đồng) |
| **Tổng số** |  |
| 1 | Tài sản dài hạn (tài sản cố định) |  |
| 2 | Tài sản ngắn hạn |  |

4. Chi phí đầu tư không tính vào giá trị tài sản hình thành sau đầu tư:

4.1. Chi phí thiệt hại do các nguyên nhân bất khả kháng:

4.2. Chi phí không tạo nên tài sản:

5. Các nội dung khác: (nếu có).

**III. Thuyết minh báo cáo quyết toán:**

1. Tình hình thực hiện dự án:

- Thuận lợi, khó khăn:

- Những thay đổi nội dung của dự án so với quyết định đầu tư được phê duyệt:

+ Quy mô, kết cấu công trình, hình thức quản lý dự án, thay đổi chủ đầu tư, đấu thầu, vốn đầu tư, tổng mức đầu tư.

+ Những thay đổi về thiết kế kỹ thuật, dự toán được phê duyệt.

+ Những thay đổi về các nội dung chi phí đã thực hiện.

+ Thay đổi khác.

2. Nhận xét, đánh giá thực hiện dự án:

- Chấp hành trình tự thủ tục quản lý dự án theo quy định tại Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công, Luật Xây dựng, Luật Đấu thầu và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan đến thực hiện dự án.

- Công tác quản lý vốn, tài sản trong quá trình đầu tư.

3. Kiến nghị để giải quyết các vướng mắc, tồn tại của dự án (nếu có):

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **NGƯỜI LẬP BIỂU***(Ký, ghi rõ họ tên)* | **KẾ TOÁN TRƯỞNG***(Ký, ghi rõ họ tên)* | **CHỦ ĐẦU TƯ***(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)* |